

Bản án số: 41/2024/HS-ST

Ngày 21-6-2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Văn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thanh Vân và bà Nguyễn Thị Băng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy H – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2024, tại Nhà Văn hóa phường HM, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Việt H, tên gọi khác: Không, sinh ngày 10/4/1988, tại tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: Thôn *, xã VC, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn lớp: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn X (đã chết) và bà Phạm Thị Ch (sinh năm 1954); Vợ con chưa có; tiền án: không; tiền sự: 01, ngày 03/09/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 21 tháng. Về nhân thân: Ngày 22/8/2028, bị Tòa án nhân dân huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo bị bắt từ ngày 14/4/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái – Có mặt.

* Người chứng kiến:

- Anh Đào Xuân T; sinh năm: 1997; địa chỉ: Tổ *, phường HM, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái – vắng mặt;

- Anh Trần Chí C, sinh năm: 1989; địa chỉ: Tổ *, phường HM, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái – vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân nghiện chất ma túy loại heroine nên vào chiều tối ngày 14/4/2024, Nguyễn Việt H đi bộ một mình từ nhà ra thành phố Yên Bái để tìm mua heroine sử dụng cho bản thân. Trên đường đi, H đi nhờ xe mô tô của một người không quen biết đến khu vực đầu cầu Yên Bái, thuộc địa phận phường HM, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, tại đây, Nguyễn Việt H gặp và mua heroine của một người đàn ông không quen biết với số tiền 400.000 đồng được 03 gói heroine, gồm: 01 gói bằng giấy bạc, 01 gói bằng giấy bạc màu vàng, 01 gói bằng giấy màu xám. Sau khi mua, H cầm số heroine này và cất giấu vào túi quần phía sau, bên phải H đang mặc, rồi đi tìm chỗ để sử dụng. Khi H đi bộ trên đường Hoàng Quốc Việt, gần nhà hàng Tây Bắc, thuộc địa phận tổ 05, phường HM, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái thì bị Cơ quan Công an thành phố Yên Bái kiểm tra, bắt quả tang, quá trình kiểm tra thu giữ:

- 01 gói giấy bạc, 01 gói giấy bạc màu vàng, 01 gói giấy màu xám tại túi quần sau bên phải của Nguyễn Việt H đang mặc, bên trong các gói giấy đều có chứa chất nghi là ma túy loại heroine.

- 01 Căn cước công dân số 0150.8800.9272 mang tên Nguyễn Việt H.

Tại bản kết luận giám định số: 217/KL-KTHS ngày 19/4/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Việt H có khối lượng là 0,2 gam (không phải hai gam).

- 0,1 gam trích từ 0,2 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine.

Bản Cáo trạng số 43/CT-VKSTP ngày 06-6-2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái truy tố Nguyễn Việt H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Việt H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt: từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định, thuộc hộ cận nghèo đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong, các mảnh giấy bạc, giấy gói; 01 phong bì niêm phong do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành.

Trả lại cho Nguyễn Việt H: 01 Căn cước công dân số 0150.8800.9272 mang tên Nguyễn Việt H.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra trong vụ án.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Bị cáo Nguyễn Việt H thuộc hộ cận nghèo nên đề nghị miễn tiền án phí Hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Bị cáo khai báo thành khẩn, nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái, Điều tra viên, Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 14/4/2024, tại khu vực đường Hoàng Quốc Việt thuộc tổ 05, phường HM, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, Nguyễn Việt H đã có hành vi tàng trữ trái phép trên người 0,2 gam heroine với mục đích để sử dụng thì bị Cơ quan điều tra phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự trị an và gây hậu quả xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo là nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Vì vậy, cần đưa bị cáo ra xét xử nghiêm minh.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người nghiện chất ma túy, đã từng bị đưa đi cai nghiện bắt buộc và từng bị kết án về tội trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học

để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà vẫn cố ý thực hiện tội phạm, thể hiện sự coi thường pháp luật, ý thức tu dưỡng và rèn luyện bản thân của bị cáo là rất kém.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình tham gia tố tụng, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, để đảm bảo tính nghiêm minh của luật pháp cần áp dụng mức hình phạt tù thỏa đáng để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có việc làm, thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng, đồ vật tài sản thu giữ:

- 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong, các mảnh giấy bạc, giấy gói. 01 phong bì niêm phong do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành, xét có liên quan đến việc phạm tội hoặc không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 Căn cước công dân số 0150.8800.9272 mang tên Nguyễn Việt H, thu giữ của bị cáo, xét không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về nguồn gốc số heroine bị thu giữ, Nguyễn Việt H khai nhận mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực đầu cầu Yên Bái thuộc địa phận tổ 05, phường HM, thành phố Yên Bái vào ngày 14/4/2024. Do H không biết rõ tên tuổi, địa chỉ của người đàn ông này nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Yên Bái không có cơ sở để xác minh, xử lý trong vụ án này.

[9] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo, có đề nghị được miễn án phí nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp nên được chấp nhận.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Việt H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Việt H 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 14-4-2024.

3. Về vật chứng, đồ vật, tài sản thu giữ: Khoản 1 Điều 47; Căn cứ khoản 2, 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong, các mảnh giấy bạc, giấy gói. 01 phong bì niêm phong do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành

- Trả lại cho bị cáo 01 Căn cước công dân số 0150.8800.9272 mang tên Nguyễn Việt H.

(Chi tiết đặc điểm vật chứng, đồ vật, tài sản theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 06-6-2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Yên Bái và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái).

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, quy định về mức thu, giảm, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND TP Yên Bái;
- Công an TP Yên Bái;
- BP HSNV Công an TP Yên Bái;
- Chi cục THADS TP Yên Bái;
- Bị cáo;
- THA hình sự;
- Lưu hồ sơ, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

đã ký

Nguyễn Thị Văn